TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày: 07-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bá Trung Án.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Thiên Anh Khoa.
Ông Phú Trần Anh Vương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Từ Nữ Lệ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

PHẠM MINH Q (tên gọi khác: **QC**), sinh ngày 22 tháng 11 năm 1997 tại Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh Đ và bà Nguyễn Thị Kim L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04 tháng 4 năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 30 tháng 10 năm 2014 và ngày 05 tháng 01 năm 2016 bị Trưởng Công an huyện P, tỉnh Bình Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng mã tấu chém người khác gây thương tích, mức phạt tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt ngày 05-01-2016; bị bắt, tạm giam ngày 27 tháng 12 năm 2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Lâm Vĩnh T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn L1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Anh Phan Hoàng T (B), sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu trường trú: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nơi tạm trú: Thôn L3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận trong vụ án khác (có mặt).

2. Anh Trà Xuân P (PN), sinh ngày 14-9-2002; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; hiện đang tạm trú tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Thuận, thôn T2, xã L, huyện S, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của người làm chứng anh Trà Xuân P (PN)*: Ông Trà Xuân H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; cùng trú tại: Thôn L3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận - Là cha, mẹ ruột của anh Trà Xuân P (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 06 tháng 3 năm 2017, Phan Hoàng T (B) và Phạm Minh Q (QC) gặp nhau tại xóm 7, xã V, huyện P, tỉnh Bình Thuận và rủ nhau đến xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận chơi. Do có ý định trộm cắp xe máy nên Q tự mang theo 01 vam phá khóa để trộm cắp xe máy, cả hai thuê xe thồ đến quán nước ở thôn L2, xã P, huyện T ăn chè, tại đây T gọi điện cho bạn tên Trà Xuân P, sinh ngày 14-9-2002 trú tại thôn L3, xã C, huyện T chạy xe máy đến cùng ăn chè. Sau khi ăn xong, T điều khiển xe máy của P biển kiểm soát 85R5 - 4441 chở P ngồi giữa và Q ngồi sau đi dạo trong khu vực dân cư xã P, khi chạy đến đường hẻm trước nhà ông Nguyễn Văn X (C L) ở thôn L2, xã P, Q phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 49P5 - 1617 của anh Lâm Vĩnh T dựng tại đường bê tông phía trước nhà ông X không người trông giữ, Q kêu T dừng xe, T vừa chạy xe chậm lại thì Q nhảy xuống xe, T chở P chạy tiếp khoảng 05 mét rẽ vào đường hẻm rồi dừng lại. Q đi bộ đến nơi để xe máy, dùng vam phá khóa lấy chiếc xe biển kiểm soát 49P5 - 1617 rồi nổ máy một mình điều khiển xe ra quốc lộ 1A về thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Thấy Q lấy trộm xe máy chạy đi, T nhờ P chở về thôn V, xã T ngủ. Sau khi lấy được xe về xã T, Q gọi điện thoại nhờ bạn tên Nguyễn H, sinh ngày 10-7-1996 trú tại khu phố 1, thị trấn L, huyện P, tỉnh Bình Thuận giới thiệu người mua xe, H giới thiệu và cho Q số điện thoại của Phan Ngọc Hoài Th, sinh năm 1998 trú tại khu phố 3, thị trấn L, huyện P, tỉnh Bình Thuận, Q liên lạc rồi bán cho Th xe mô tô trộm được với giá 5.500.000^{đ} (năm triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 07-3-2017 Th điều khiển xe đến thành phố R, tỉnh Ninh Thuận bị Công an thành phố R phát hiện, tạm giữ sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả định giá tài sản ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T xác định giá trị còn lại của xe mô tô hiệu nhãn Exciter biển kiểm soát 49P5 - 1617 là 15.000.000^{đ} (mười lăm triệu đồng).

Vật chứng của vụ án đã được thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter số

máy 5P71-019356, số khung AY019356, 01 biển kiểm soát số 54S3-3618. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Exciter số máy 5P71-019356, số khung AY019356 cho anh Lâm Vĩnh T, anh T không yêu cầu dân sự gì thêm. Đối với biển kiểm soát số 54S3-3618 Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra, xác minh xử lý sau.

Quá trình điều tra, bị hại anh Lâm Vĩnh T đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm; về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKSTN ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Phạm Minh Q (QC) về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Minh Q (QC) về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Minh Q (QC) phạm tội: "Trộm cắp tài sản"; áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Phạm Minh Q (QC) mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù; về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đã được giải quyết tại giai đoạn điều tra nên không xem xét đến.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh Q (QC) thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh Q (QC) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người tham gia tố tụng khác cùng với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm và diễn biến của hành vi phạm tội, có đủ cơ sở để xác định: Ngày 06 tháng 3 năm 2017 tại thôn L2, xã P, huyện T bị cáo Phạm Minh Q (QC) đã lợi dụng sơ hở của anh Lâm Vĩnh T trong việc quản lý tài sản có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 49P5 -

1617. Kết quả định giá tài sản ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thuận Nam xác định giá trị còn lại của xe mô tô nhãn hiệu nhãn Exciter biển kiểm soát 49P5 - 1617 là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Minh Q (QC) phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Bị cáo Phạm Minh Q (QC) là người đã trên 18 tuổi, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương.

Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện ở việc trước đây đã từng bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Cướp tài sản" và bị Trưởng Công an huyện P, tỉnh Bình Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng mã tấu chém người khác gây thương tích nhưng không lấy làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Cho nên, cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lâm Vĩnh T đã nhận lại tài sản của mình, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét đến.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Nam đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter số máy 5P71-019356, số khung AY019356 cho anh Lâm Vĩnh Thắng là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với biển kiểm soát số 54S3-3618 Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra, xác minh xử lý sau là có cơ sở.

[8]. Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Minh Q (QC) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Đối với Phan Hoàng T và Trà Xuân Ph (PN) không có sự bàn bạc, thỏa thuận trước với bị cáo Q về việc trộm cắp tài sản, không có hành vi giúp sức cho bị

cáo Q trong việc trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 49P5 - 1617, đồng thời cũng không được bị cáo Q chia tiền bán xe trộm cắp được nên không đồng phạm với bị cáo Q trong việc trộm cắp tài sản. Ngoài ra, T và Ph biết bị cáo Q trộm cắp tài sản nhưng không tố giác, tuy nhiên hành vi không tố giác của T và Ph không cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Nam không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Phan Hoàng T và Trà Xuân Ph (PN) là có căn cứ.

Đối với hành vi của Nguyễn H và Phan Ngọc Hoài Th: Khi bị cáo Q nhờ H tìm người để bán xe không nói cho H biết việc bán xe do trộm cắp mà có, khi bán cũng không nói cho Th biết xe do trộm cắp mà có. Mặt khác, hiện nay Th không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh Q (QC) phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh Q (QC) 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 27-12-2017.

3. Án phí: Bị cáo Phạm Minh Q (QC) phải nộp 200.000^{đ} (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07-02-2018); Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Công an huyện Thuận Nam;
- Nhà tạm giữ CA huyện Thuận Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; bị hại;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bá Trung Án